

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2021/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Kéo dài thời hạn áp dụng Quyết định số 88/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 và Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3426/TTr-SXD ngày 14 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 cho đến khi Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt theo quy định, đối với các Quyết định sau:

1. Quyết định số 88/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 1 Quyết định số 88/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng:

a) Trên cơ sở tổng sản lượng khoáng sản còn lại được phép khai thác đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 88/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 và Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, hướng dẫn các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động về quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại Quyết định này.

b) Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát, quản lý, theo dõi việc triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Giao các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Trên cơ sở nội dung Quyết định được phê duyệt và chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 9 năm 2021.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền